

MARKET INSIGHTS REPORTS

28.11.2024

HIỆU SUẤT SINH LỜI VƯỢT TRỘI NĂM Ở
CSM



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Chỉ số cần xóa sạch cây nến giảm điểm ngày 14/11 để xác định xu hướng tăng
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Diễn biến DXY vẫn tiếp tục mô phỏng cuộc bầu cử năm 2016
Số lượng bằng sáng chế được cấp theo quốc gia và lĩnh vực
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	462
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	193
Số cổ phiếu giảm giá	181
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	88

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	207
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	75
Số cổ phiếu giảm giá	62
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	70

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	362
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	169
Số cổ phiếu giảm giá	93
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	100

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	29,555.49	36,199.76	(6,644.27)
% KL toàn thị trường	6.19%	7.58%	
Giá trị	1,163,970	1,119,007	44,963
% GT toàn thị trường	10.44%	10.04%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	987.80	914.17	73.63
% KL toàn thị trường	6.19%	7.58%	
Giá trị	24,724	23,038	1,686
% GT toàn thị trường	4.32%	4.03%	

UPCOM

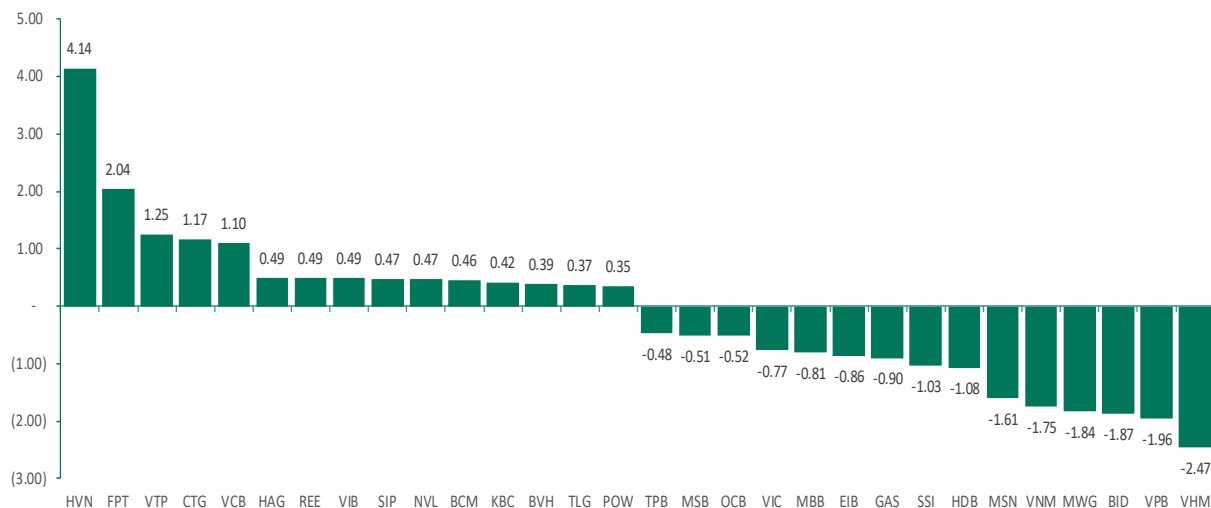
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	187.10	228.10	(41.00)
% KL toàn thị trường	0.65%	0.79%	
Giá trị	10,186	19,592	(9,407)
% GT toàn thị trường	1.65%	3.18%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,289,900	92,600	-100 (-0.11%)	14.95	2.72	6,194	517,550
2	BID	1,284,700	46,100	-250 (-0.54%)	10.97	1.90	4,201	262,790
3	FPT	4,742,700	139,400	500 (0.36%)	24.66	5.76	5,652	205,067
4	CTG	3,289,800	35,400	250 (0.71%)	8.58	1.35	4,128	190,098
5	HPG	14,131,000	26,400	100 (0.38%)	13.02	1.51	2,028	168,861
6	VHM	6,514,200	41,100	-800 (-1.91%)	8.76	0.83	4,691	168,815
7	TCB	8,136,900	23,600	100 (0.43%)	4.49	1.15	5,254	166,263
8	GAS	442,900	69,300	0 (0%)	14.34	2.72	4,831	162,347
9	VIC	1,116,300	40,700	-50 (-0.12%)	16.33	0.95	2,492	155,623
10	VPB	11,978,600	19,050	0 (0%)	11.35	1.06	1,679	151,141

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.39%	+41.70%	1,599
▼ Tài chính	+0.03%	+17.73%	104
▶ Tổ chức tín dụng	+0.06%	+19.90%	29
▶ Dịch vụ tài chính	-0.19%	+1.99%	62
▶ Bảo hiểm	-0.07%	+16.80%	13
▼ Công nghiệp	+1.01%	+93.48%	388
▶ Vận tải	+1.32%	+134.04%	132
▶ Tư liệu sản xuất	+0.26%	+19.28%	212
▶ Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+0.32%	+141.72%	44
▶ Bất động sản	-0.45%	-2.33%	142
▼ Tiêu dùng thiết yếu	-0.01%	+42.49%	162
▶ Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.01%	+42.75%	155
▶ Đồ gia dụng và cá nhân	-0.31%	+29.71%	6
▶ Nguyên vật liệu	+0.34%	+16.51%	259
▶ Tiện ích	+0.15%	+4.46%	148
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+0.53%	+27.62%	263
▶ Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+0.60%	+32.49%	125
▶ Hàng tiêu dùng và trang trí	+0.20%	+23.18%	93
▶ Dịch vụ tiêu dùng	+1.08%	-8.71%	33
▶ Xe và linh kiện	+1.64%	-11.17%	12
▼ Viễn thông	+4.20%	+293.62%	49
▶ Viễn thông	+4.34%	+364.76%	22
▶ Truyền thông giải trí	+1.40%	-30.66%	27
▼ Công nghệ thông tin	+0.37%	+64.79%	14
▶ Phần mềm	+0.38%	+65.10%	7
▶ Phần cứng	-0.90%	+13.56%	5
▶ Bán dẫn	0%	+1.59%	2
▶ Năng lượng	+1.01%	+23.01%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	+1.79%	+25.32%	49
▶ Dược phẩm - sinh học	+1.90%	+28.22%	44

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.14 điểm (+ 0.01%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Viễn thông, xe và linh kiện, vận tải, năng lượng, phân phối bán lẻ hàng lâu bền, phần mềm, nguyên vật liệu, tư liệu sản xuất, tiện ích, tổ chức tín dụng... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VGI, FOX, CTR, DRC, CSM, ACV, HVN, VTP, GMD, MVN, PLX, OIL, FPT, CMG, HPG, HSG, BMP, GVR, DGC, VEA, VSH, GEG, VIB, CTG, TCB ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VGI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Kháng cự hiện tại là 90 – Một Break out cổ phiếu sẽ có thể trở lại kiểm tra vùng đỉnh cũ;
- ✓ Chúng tôi lưu ý mốc kháng cự 90 cũng là vùng đỉnh của sóng C trong sóng đối kháng ABC. Do vậy, đây là mốc quan trọng nếu không VGI có thể hình thành sóng 5 giảm giá;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 50%;

(ii) CSM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đóng cửa nằm trên MA(200) – Tín hiệu tăng giá dài hạn đang xuất hiện trở lại (Tuy nhiên chúng ta cần giá nằm trên mức kháng cự này khoảng 1 tuần);
- ✓ CSM là cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị đầu tư trung hạn với mục tiêu giá 21 và là cổ phiếu chúng tôi cho rằng ở dạng “Turn Around”. CSM sẽ ký hợp đồng bao tiêu với Vinfast trong năm 2025 và điều này sẽ hỗ trợ cho việc gia tăng sản lượng lớp Radial bán thép (PCR) mang thương hiệu Advenza bên cạnh dòng lớp toàn dòng sản phẩm lớp Radial toàn thép (TBR) dành cho xe tải các loại. Ngoài ra, chúng tôi cho dòng với dàn lãnh đạo mới, phần chi phí lãi vay sẽ điều chỉnh giảm về tương đương với DRC qua đó giúp cải thiện lợi nhuận DRC. Một điểm đáng chú ý là máy móc thiết bị của CSM sẽ hết khấu hao trong 2 năm nữa trong đó năm 2025 một số loại sẽ hết khấu hao sớm giúp CSM tiết kiệm khoảng 140 tỷ khấu hao mỗi năm có thể cải thiện biên lợi nhuận gộp;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iii) ACV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang ở kháng cự ngắn hạn quanh vùng 125 – Vùng đỉnh của nhịp phục hồi trong nhịp điều chỉnh giảm giá tháng 7/2025;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;

(iv) VIB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ đà tăng của giá – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đang hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu 22-25;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(v) PLX tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá trong sóng 4 đối kháng với mục tiêu 41 – 45 (Có thể vận động theo mô hình ABC);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(vi) CTG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang thử thách ngưỡng kháng cự trung hạn giảm giá – Một Break out với cây nến trắng sẽ xác nhận xu hướng tăng giá quay trở lại;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới gợi ý khả năng bứt phá của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(2) Bất động sản, dịch vụ tài chính, bảo hiểm, thực phẩm đồ uống và thuốc lá ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như VHM, VIC, VRE, NVL, KBC, DIG, HDG, VCI, VIX, FTS, BVH, BMI, MSN, SAB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VHM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc thấp mới gợi ý khả năng giá sẽ đi xuống;
- ✓ Dải băng thu hẹp lại cho thấy xu hướng biến động trong ngắn hạn quanh vùng 38 – 44;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) HDG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Hỗ trợ mạnh hiện tại là vùng giá 27;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Chỉ số cần xóa sạch cây nến giảm điểm ngày 14/11 để xác định xu hướng tăng

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao tăng nhưng vẫn nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 37 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, MSN, DGC, DXG, TCB, VPB, VND, CTG, HPG, KDC... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: SSI, HDB, VCB, VIB, STB, EIB, VRE, CMG, HCM, ACV... Đây là phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp của khối ngoại tuy nhiên muwxc mua ròng hiện tại là rất khiêm tốn. Tín hiệu mua ròng này xuất hiện trùng với lúc lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ 10 năm có xu hướng đi xuống. Còn quá sớm để khẳng định chu kỳ mua ròng của khối ngoại đã quay trở lại nhưng việc khối ngoại mua ròng đã làm giảm áp lực điều chỉnh của chỉ số VN-Index lúc này.

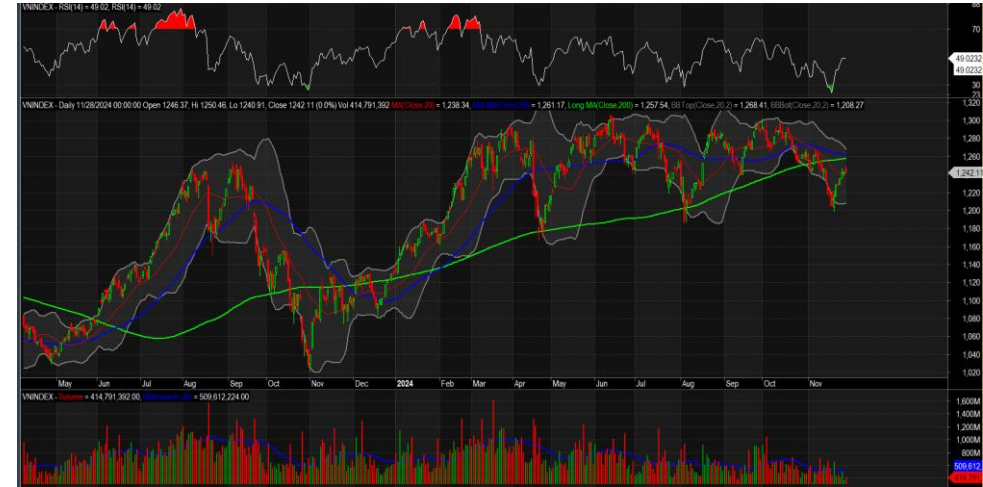
(ii) VN-Index đang có những nỗ lực hồi phục trong ngắn hạn. Dù vậy, chỉ số đã không có FTD như mong đợi của nhà đầu tư. Ngoài ra, phần nhiều nhà đầu tư cũng đang chờ đợi một nhịp giảm nữa nhưng hiện tại vẫn chưa xuất hiện. Về kỹ thuật, cây nến ngày 14/11/2024 là cây nến kéo xuống và chỉ số sẽ chỉ xác nhận xu hướng tăng ngắn hạn khi xóa sạch cây nến này tương ứng với việc vượt qua kháng cự 1,250 điểm. Ngoài ra, như đã chia sẻ, chúng tôi nhận thấy VN-Index có thể vận động theo mô hình đáy vòng và khu vực 1,200 – 1,250 điểm sẽ mất vài tuần chứ không thể tính theo đơn vị ngày.

(iii) Các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ đang có mức tăng lớn hơn như NHA, CSM, CCL... vào lúc này. Nhóm họ Viettel như VTP, CTR, VGI cũng tăng trở lại sau vài phiên điều chỉnh giảm. BID là cổ phiếu vốn hóa lớn đáng chú ý với việc sẽ bán khoảng 1 tỷ đô tăng vốn trong năm 2025 Trong nhóm ngân hàng, VIB đang là cổ phiếu giao dịch nổi bật nhất lúc này. Tuy nhiên, phần nào các cổ phiếu còn lại giao dịch ở trạng thái không rõ ràng (Đi ngang).

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 13 mã cho tín hiệu mua, 05 mã cho tín hiệu bán, 12 mã cho tín hiệu đi ngang. BCM, VIB, CTG, POW... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 33.33% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 6. Hỗ trợ là 1,180 điểm và kháng cự là 1,250 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu CTG



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	474.22	473.52	474.91	NO	480.72	485.85	492.35	497.48	469.09	462.59	457.46	450.96
HNXINDEX	223.24	223.08	223.41	YES	224.89	226.2	227.85	229.16	221.93	220.28	218.97	217.32
VN30	1303.45	1304.42	1302.49	YES	1308.48	1315.43	1320.46	1327.41	1296.5	1291.47	1284.52	1279.49
UPINDEX	92.27	92.24	92.31	YES	92.68	93	93.41	93.73	91.95	91.54	91.22	90.81
VNXALL	2079.56	2079.56	2079.56	YES	2079.56	2079.56	2079.56	2079.56	2079.56	2079.56	2079.56	2079.56
VNINDEX	1244.49	1245.69	1243.3	YES	1248.08	1254.04	1257.63	1263.59	1238.53	1234.94	1228.98	1225.39
VN30FIM	1309.8	1311.95	1307.65	NO	1314.7	1323.9	1328.8	1338	1300.6	1295.7	1286.5	1281.6
VN30F2Q	1315.17	1317.25	1313.08	NO	1319.33	1327.67	1331.83	1340.17	1306.83	1302.67	1294.33	1290.17
VN30F1Q	1314.17	1316.25	1312.08	NO	1318.33	1326.67	1330.83	1339.17	1305.83	1301.67	1293.33	1289.17
VN30F2M	1314.13	1316	1312.27	NO	1318.77	1327.13	1331.77	1340.13	1305.77	1301.13	1292.77	1288.13
BCM	66.13	66.1	66.17	YES	66.47	66.73	67.07	67.33	65.87	65.53	65.27	64.93
ACB	25.1	25.08	25.13	YES	25.25	25.35	25.5	25.6	25	24.85	24.75	24.6
BID	46.25	46.32	46.18	NO	46.4	46.7	46.85	47.15	45.95	45.8	45.5	45.35
BVH	44.7	44.85	44.55	NO	45	45.6	45.9	46.5	44.1	43.8	43.2	42.9
CTG	35.25	35.18	35.33	NO	35.55	35.7	36	36.15	35.1	34.8	34.65	34.35
GAS	69.53	69.65	69.42	NO	69.77	70.23	70.47	70.93	69.07	68.83	68.37	68.13
FPT	139.23	139.15	139.32	YES	140.17	140.93	141.87	142.63	138.47	137.53	136.77	135.83
GVR	31.48	31.55	31.42	NO	31.67	31.98	32.17	32.48	31.17	30.98	30.67	30.48
HDB	25.27	25.25	25.28	YES	25.58	25.87	26.18	26.47	24.98	24.67	24.38	24.07
HPG	26.48	26.52	26.44	NO	26.67	26.93	27.12	27.38	26.22	26.03	25.77	25.58
MBB	24.08	24.13	24.04	NO	24.17	24.33	24.42	24.58	23.92	23.83	23.67	23.58
MWG	60.1	60.15	60.05	YES	60.5	61	61.4	61.9	59.6	59.2	58.7	58.3
MSN	72.53	72.6	72.47	YES	72.87	73.33	73.67	74.13	72.07	71.73	71.27	70.93
PLX	39.88	39.82	39.94	NO	40.67	41.33	42.12	42.78	39.22	38.43	37.77	36.98
POW	12.52	12.55	12.48	NO	12.58	12.72	12.78	12.92	12.38	12.32	12.18	12.12
SAB	55.83	56	55.67	NO	56.17	56.83	57.17	57.83	55.17	54.83	54.17	53.83
SSB	16.97	16.95	16.98	YES	17.13	17.27	17.43	17.57	16.83	16.67	16.53	16.37
SHB	10.28	10.3	10.27	NO	10.32	10.38	10.42	10.48	10.22	10.18	10.12	10.08
TCB	23.57	23.55	23.58	YES	23.73	23.87	24.03	24.17	23.43	23.27	23.13	22.97
SSI	24.37	24.4	24.33	NO	24.48	24.67	24.78	24.97	24.18	24.07	23.88	23.77
STB	33.23	33.28	33.19	NO	33.52	33.88	34.17	34.53	32.87	32.58	32.22	31.93
TPB	16.32	16.35	16.28	NO	16.43	16.62	16.73	16.92	16.13	16.02	15.83	15.72
VHM	41.52	41.72	41.31	NO	41.93	42.77	43.18	44.02	40.68	40.27	39.43	39.02
VCB	92.87	93	92.73	NO	93.23	93.87	94.23	94.87	92.23	91.87	91.23	90.87
VIB	18.82	18.77	18.86	NO	19.08	19.27	19.53	19.72	18.63	18.37	18.18	17.92
VIC	40.87	40.95	40.78	NO	41.03	41.37	41.53	41.87	40.53	40.37	40.03	39.87
VJC	102.3	102.35	102.25	YES	102.8	103.4	103.9	104.5	101.7	101.2	100.6	100.1
VPB	19.15	19.2	19.1	NO	19.25	19.45	19.55	19.75	18.95	18.85	18.65	18.55
VNM	64.67	64.75	64.58	NO	64.83	65.17	65.33	65.67	64.33	64.17	63.83	63.67
VRE	18.05	18.08	18.03	NO	18.2	18.4	18.55	18.75	17.85	17.7	17.5	17.35

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
EVG	6,360,700	1,553,300	410	3.51
CSM	3,757,300	942,120	399	6.61
QCG	2,437,300	949,150	257	1.99
OIL	2,176,100	696,150	312.59	5.45
CIG	1,504,700	500,780	300	6.91
VC7	1,464,800	599,810	244	9.71
DBD	1,260,700	147,770	853.15	6.88
PLX	1,179,100	552,580	213	2.3
VC2	1,165,000	468,380	249	4.49
KVC	1,063,100	148,380	716.47	0
ABB	1,048,400	519,900	202	0
CCL	892,900	200,940	444	6.97
AAS	746,100	195,660	381	-3.13
ADS	636,300	84,650	752	6.58
VPH	551,400	91,290	604.01	4.96
TVN	518,200	219,600	236	1.39
BCE	471,900	167,890	281	0.59
PPC	444,700	210,210	212	-0.9
TLH	422,700	200,880	210	2.33
ACV	412,700	206,240	200.11	1.89
KHS	362,600	49,170	737	9.84
BOT	356,300	107,690	331	4
IMP	338,700	94,310	359	3.82
ITQ	308,500	91,320	338	-3.33
BMP	268,600	124,690	215.41	3.87
AVG	209,300	51,490	406	12.63
LAI	206,500	40,860	505	2.99
BNA	181,000	83,960	216	1.03
VLG	116,200	31,470	369	7.37
VNE	109,100	48,990	223	0.55
KLB	105,000	37,450	280	-1.64
PGN	84,000	32,540	258	-9.26
DST	78,500	26,290	299	3.33
V21	75,800	1,680	4,512	10
AFX	67,900	31,180	218	0
ILA	64,100	23,670	271	0
PGV	60,500	20,030	302	1.57
HSV	59,800	27,600	217	2.7
TFC	58,700	15,170	387	9.36
VIF	58,200	16,880	345	-0.57

- Lưu ý: CSM, QCG...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
21-Nov	VIB	Mua	≤ 18.6	10% -20%	Sóng 5 tăng giá đang hình thành

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 27/11, NHNN giữ nguyên niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.295 VND/USD; tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay ở mức 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.383 VND/USD, giảm 32 đồng so với phiên 26/11. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 20 đồng ở chiều mua vào và 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.710 VND/USD và 25.810 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 27/11, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm mạnh 0,25 – 1,05 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,40%; 1W 4,58%; 2W 4,83 và 1M 5,18%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1W, đi ngang ở các kỳ hạn 2W và 1M, giao dịch tại: ON 4,61%; 1W 4,66%; 2W 4,71%, 1M 4,76%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở các kỳ hạn 3Y và 7Y trong khi tăng nhẹ ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên với mức: 3Y 1,88%; 5Y 1,97%; 7Y 2,28%; 10Y 2,76%; 15Y 2,96%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 4,0%. Có 9.999,94 tỷ đồng trúng thầu. Có 8.000 tỷ đồng đáo hạn trên kênh này. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN ở kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 250 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Có 200 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 1.949,94 tỷ đồng ra thị trường qua kênh thị trường mở phiên hôm qua. Có 79.999,85 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 17.500 tỷ đồng tín phiếu lưu hành trên thị trường.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

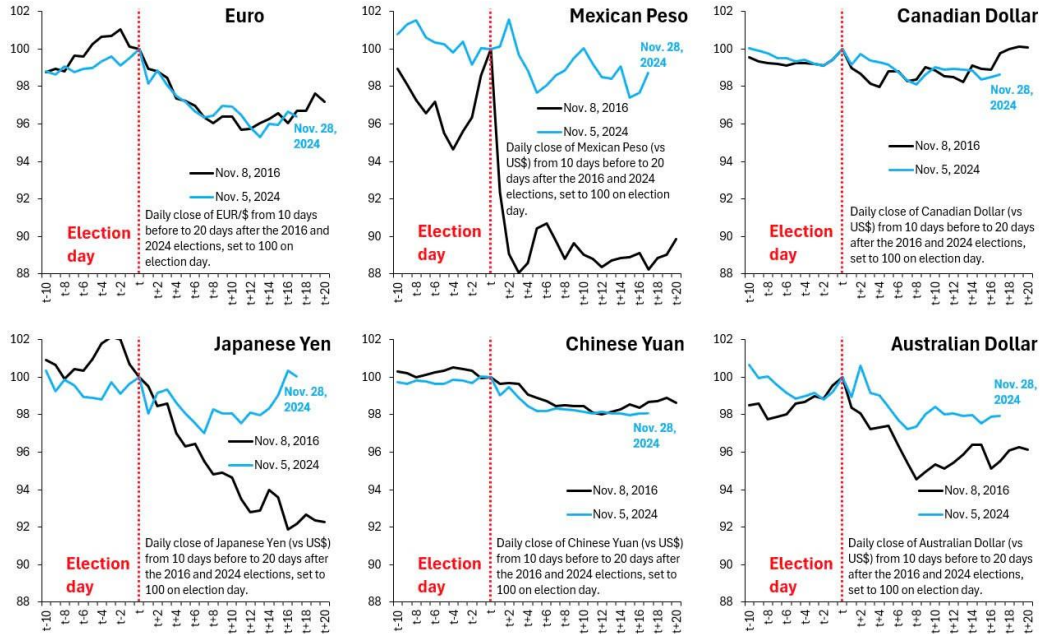
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

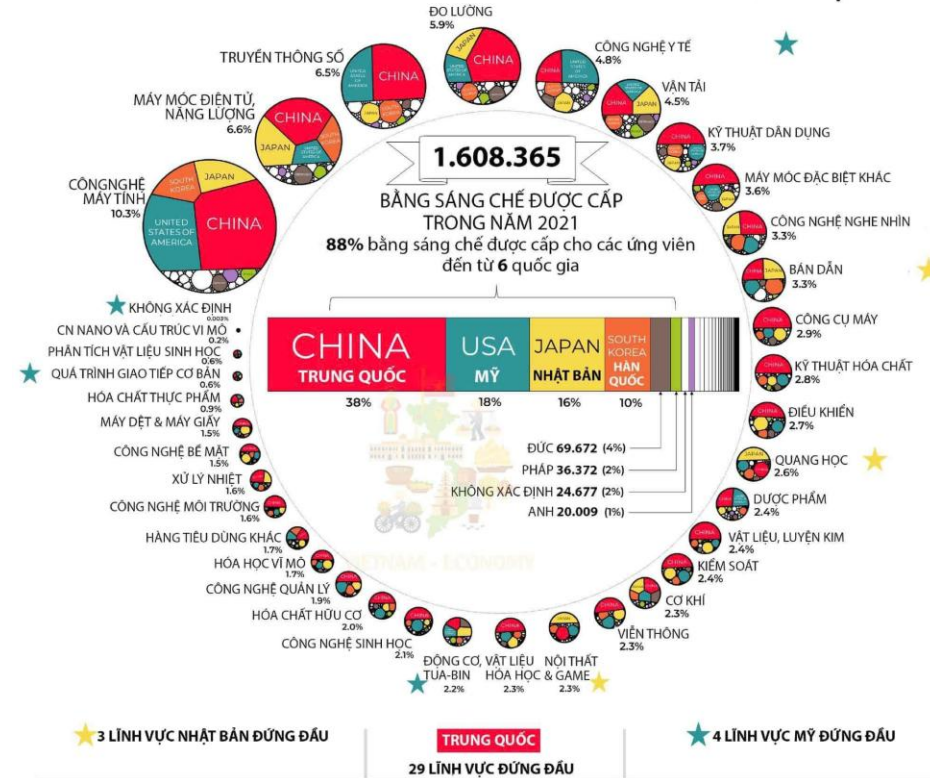
BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Diễn biến DXY vẫn tiếp tục mô phỏng cuộc bầu cử năm 2016



Số lượng bằng sáng chế được cấp theo quốc gia và lĩnh vực

SỐ LƯỢNG BẰNG SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP THEO QUỐC GIA VÀ LĨNH VỰC



Nguồn dữ liệu: WWW.wipo.int/ipstats (cập nhật tháng 2/2023)

TTCK MỸ

Áp lực điều chỉnh ngắn hạn đang xuất hiện

Nvidia đã thiết lập một Break Down xuống thấp hơn MA(50) – Tín hiệu tiêu cực



Home Depot thiết lập mô hình cốc tay cầm ?



S&P 500 đang thiết lập mô hình hai đỉnh ngắn hạn ?



Real thiết lập mô hình đáy vòng ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

